

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông số 188/2003/QĐ-BBCVT ngày 25/11/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực VIII trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện.

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 41/2003/QĐ-BBCVT ngày 17 tháng 3 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tần số vô tuyến điện;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực VIII là đơn vị trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát việc sử

dụng tần số, thiết bị phát sóng vô tuyến điện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trên địa bàn 7 tỉnh: Phú Thọ, Sơn La, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang.

Điều 2. Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực VIII có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Kiểm soát việc phát sóng vô tuyến điện của các đài phát trong nước, các đài nước ngoài phát sóng đến Việt Nam thuộc các nghiệp vụ vô tuyến điện (nghiệp vụ cố định, lưu động, hàng hải, hàng không, phát thanh truyền hình, định vị, dẫn đường, vệ tinh, nghiệp dư và các nghiệp vụ vô tuyến điện khác) và các thiết bị phát sóng khác trên địa bàn quản lý của Trung tâm.

2. Đo các thông số kỹ thuật của các đài phát sóng thuộc các nghiệp vụ vô tuyến điện và các nguồn phát sóng vô tuyến điện khác. Tổng hợp số liệu kiểm soát và số liệu đo được để phục vụ cho công tác quản lý tần số.

3. Phát hiện vi phạm các quy định của Nhà nước về việc sử dụng tần số, thiết bị phát sóng vô tuyến điện và xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Kiểm tra định kỳ, đột xuất và hướng dẫn các đối tượng sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện trên địa bàn quản lý của Trung tâm về việc chấp hành pháp luật, các quy định có liên quan của Nhà nước.

5. Thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát trên địa bàn quản lý của Trung tâm đối với các thiết bị phát sóng vô tuyến điện đặt trên tàu bay, tàu biển và các phương tiện giao thông khác của nước ngoài ra vào, trú đậu tại các cảng hàng không, cảng biển, bến bãi của Việt Nam về hoạt động và các loại giấy phép, chứng chỉ có liên quan đến việc sử dụng thông tin vô tuyến điện theo quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Điều tra, xác định các nguồn nhiễu và xử lý can nhiễu vô tuyến điện có hại theo quy định của pháp luật; lập hồ sơ để Cục Tần số vô tuyến điện khiếu nại các vụ can nhiễu do nước ngoài gây ra cho các nghiệp vụ vô tuyến điện của Việt Nam hoạt động trên địa bàn quản lý của Trung tâm theo quy định quốc tế.

7. Tham gia các chương trình kiểm soát phát sóng vô tuyến điện quốc tế và các hoạt động về kỹ thuật nghiệp vụ của Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU) và các tổ chức quốc tế liên quan khác theo sự phân công của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

8. Thực hiện nhiệm vụ của Cục Tần số vô tuyến điện trong việc phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trên địa bàn quản lý của Trung tâm trong công tác kiểm tra, kiểm soát tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện theo quy định của pháp luật.

9. Hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết

bị phát sóng vô tuyến điện cho các đối tượng sử dụng tần số vô tuyến điện trên địa bàn quản lý của Trung tâm.

10. Thu các khoản phí, lệ phí tần số vô tuyến điện và các khoản thu khác theo ủy quyền của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

11. Quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, tài sản, hồ sơ, tài liệu của Trung tâm theo quy định của pháp luật, của Bộ Bưu chính, Viễn thông và phân cấp của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện giao.

Điều 3. Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực VIII có Giám đốc, Phó Giám đốc và bộ máy giúp việc.

Giám đốc Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực VIII chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này.

Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công.

Điều 4. Tổ chức bộ máy của Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực VIII gồm có:

1. Đài Kiểm soát vô tuyến điện.

19636411
www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
LawSoft *

2. Phòng Kiểm tra, xử lý.
3. Phòng Hành chính Tổng hợp.

Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các đơn vị thuộc Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện quyết định.

Số lượng công chức, lao động của Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Cục trưởng quyết định trên cơ sở chỉ tiêu biên chế và lao động hợp đồng được Bộ Bưu chính, Viễn thông giao.

Điều 5. Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực VIII có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật, trụ sở đặt tại thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 7. Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát tần số vô tuyến điện khu vực VIII chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng
Bộ Bưu chính, Viễn thông

ĐỖ TRUNG TÁ

BỘ CÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 198/2003/QĐ-BCN ngày 27/11/2003 về việc chuyển Chi nhánh Vật tư Hải Phòng thuộc Công ty Vật tư Thiết bị toàn bộ thành Công ty cổ phần MATEXIM Hải Phòng.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp (Tờ trình số 490/MĐL-NN/CPH ngày 14 tháng 11 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Chi nhánh Vật tư Hải Phòng thuộc Công ty Vật tư Thiết bị toàn bộ và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 17 tháng 11 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,